

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Bản án số 61 / 2019/ HSST

Ngày 18/ 9 / 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG**

Với Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên

Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Xuân Hoàng, ông Bùi Thế Hanh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Tươi- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61 / 2019/ HS- ST ngày 23 / 8 / 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn A** - Sinh năm 1980(Có mặt).

HKTT và chỗ ở: Thôn G, xã Đoan B, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang .

Quốc tịch Việt Nam, dân tộc Kinh, tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng . Trình độ văn hóa: Lớp 5/12;

Con ông: Nguyễn Văn Chung (đã chết); con bà: Đặng Thị Bưởi, sinh năm 1944;

Vợ: Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1979;

Con: Bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 2001; con nhỏ sinh năm 2002

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/ 6/ 2013, Nguyễn Văn A bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hiệp Hòa quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn là 01 năm (Đã chấp hành xong ngày 28/ 6/ 2014).

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 17/7/2019 đến ngày 23/7/2019 được thay thế bằng biện pháp “ Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

2- Bị hại: Anh Nguyễn Văn H- SN 1991(Đề nghị xét xử vắng mặt).

Nơi ở : Thôn Trung Đ, xã Đức Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Trưa ngày 15/ 7/ 2019, Nguyễn Văn A đi chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 750.10 đăng ký xe mang tên chị Nguyễn Thị Hằng- SN 1979 (Vợ của A) đến khu vực chợ Lữ, xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa. Khi đi đến trước cửa nhà ông Đỗ

Văn Bích, sinh năm 1970 ở thôn Khoát, xã Đông Lễ, huyện Hiệp Hòa, quan sát bên trong phòng khách của gia đình ông Bích không có ai, A dựng xe mô tô trước cửa rồi đi vào trong phòng khách thì thấy có một chiếc điện thoại di động Sam Sung J7 Pro màu xanh (Là tài sản của anh Nguyễn Văn H, con rể ông Bích) đang sạc pin để trên chiếc ghế dài nên trộm cắp chiếc điện thoại di động rồi đi ra lấy xe về nhà. Đến ngày 17/7/2019, A đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình Đ thời giao nộp vật chứng là chiếc điện thoại di động Sam Sung J7 Pro kèm theo ốp lưng nhựa mà A đã trộm cắp và 01 số tài sản cá nhân của mình gồm: 01 mũ bảo hiểm màu đỏ cam có lưỡi trai màu đen; 01 chiếc khẩu trang; 01 đôi dép quai màu nâu; 01 áo sơ mi nhãn hiệu Baifama nền trắng hoa văn màu đen, 01 quần dài màu nâu; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Lead biển kiểm soát 98D1-750.10 .

Ngày 18/7/2019, Hội Đ định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Hòa kết luận “ Chiếc điện thoại di động Sam Sung J7 Pro màu xanh trị giá 2.500.000 Đ; chiếc ốp lưng điện thoại bằng nhựa trị giá: 40.000 Đ, tổng trị giá 2.540.000 Đ”

Về vật chứng: Ngày 24/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chị Nguyễn Thị Hằng (vợ A) chiếc xe Honda Lead biển kiểm soát 98D1-750.10; trả lại anh Nguyễn Văn H 01 chiếc điện thoại di động Sam sung J7 Pro màu xanh kèm ốp lưng nhựa.

Về trách nhiệm dân sự: Anh H đã nhận lại chiếc điện thoại di động và chiếc ốp nhựa còn nguyên vẹn không yêu cầu bồi thường về dân sự.

2/ Cáo trạng số 62 /CT- VKS ngày 21/ 8/ 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố Nguyễn Văn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 , điều 173 – Bộ luật hình sự. .

3/ Tại phiên tòa bị cáo A khai nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo và luận tội, đề nghị kết tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người , đúng tội, đúng quy định pháp luật, không oan. Bị cáo khai nhận : Khoảng 12 giờ ngày 15/ 7/ 2019, bị cáo lấy xe Lead của vợ bị cáo đi ra khỏi nhà nhưng không nói với chị Hằng đi đâu, làm gì ; sau đó bị cáo đi tới thôn Khoát, xã Đông Lễ, huyện Hiệp Hòa thì thấy gia đình bán hàng không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp, bị cáo vào nhà và trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J7 Pro màu xanh để ở ghế và đi xe về nhà; sau đó bị cáo đầu thú và nộp lại chiếc điện thoại di động và ốp lưng . Bị cáo nhất trí trị giá tài sản trộm cắp 2.540.000 Đ. Nay bị cáo ăn năn hối lỗi và xin giảm hình phạt.

3.1/ Bị hại là anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa, tại Cơ quan điều tra trình bày: Anh H đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu gì.

3.2/ Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa sau khi đã giá tính chất vụ án, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố Đ thời luận tội như sau : Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết

giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s, khoản 1 và khoản 2, điều 51- Bộ luật hình sự.

Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1, điều 173; điểm i, điểm s, khoản 1 và 2, điều 51, điều 65- Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 07 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên bản án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đoan B, huyện Hiệp Hòa giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Do anh H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

Vật chứng: Trả lại bị cáo 01 mũ bảo hiểm màu đỏ cam có lưỡi trai màu đen; 01 chiếc khăn trang; 01 đôi dép quai màu nâu; 01 áo sơ mi nhãn hiệu Baifama nền trắng hoa văn màu đen, 01 quần dài màu nâu.

Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

1/ Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại là anh Nguyễn Văn H nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên việc xét xử vụ án là đúng quy định tại điều 292 - Bộ luật tố tụng hình sự.

2/ Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn A thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án; Hội Đ xét xử nhận định: Do thấy chiếc điện thoại của anh H không có người trông giữ nên khoảng trưa ngày 15/ 7/ 2019, tại khu thôn Khoát, xã Đông Lễ, bị cáo Nguyễn Văn A có hành vi trộm cắp chiếc điện thoại Samsung J7 Pro trị giá 2.540.000 Đ. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội phạm “ Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1, điều 173- Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo và luận tội, đề nghị kết tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

3/ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải Đ thời trả lại chiếc điện thoại Samsung J7 Pro tích cực khắc phục hậu quả; ngoài ra bị cáo đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm i, điểm s, khoản 1 và khoản 2, điều 51- Bộ luật hình sự .

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự quy định và bảo vệ, xâm phạm đến trật tự xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương. Việc xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo là đúng quy định và cần thiết, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Đ thời có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện để tự cải tạo bản thân nên xét tính chất vụ án, mức độ hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp, đảm bảo yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm, đủ điều kiện giáo dục bị cáo và thể hiện tính chất khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu, ăn năn, hối cải.

Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên không phạt bổ sung bằng tiền .

4/ Về trách nhiệm dân sự: Do anh H không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

5/ Vật chứng : Trả lại bị cáo 01 mũ bảo hiểm màu đỏ cam có lưỡi trai màu đen; 01 chiếc khẩu trang; 01 đôi dép quai màu nâu; 01 áo sơ mi nhãn hiệu Baifama nền trắng hoa văn màu đen, 01 quần dài màu nâu.

6/ Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

2/ Áp dụng khoản 1, điều 173; điểm b, điểm i, điểm s, khoản 1, khoản 2- điều 51, điều 65- Bộ luật hình sự; các điều 292, 331 và 333- Bộ luật tố tụng hình sự :

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng tính từ ngày tuyên bản án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đoàn B, huyện Hiệp Hòa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56- Bộ luật hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 - Luật thi hành án hình sự..

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo .

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4/ Vật chứng : Áp dụng điều 47- Bộ luật hình sự, điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 mũ bảo hiểm màu đỏ cam có lưỡi trai màu đen; 01 chiếc khẩu trang; 01 đôi dép quai màu nâu; 01 áo sơ mi nền trắng hoa văn màu đen, 01 quần dài màu nâu.

5/ Về án phí: Áp dụng điều 12- Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

6/ Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên bản án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:.

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã Đoan B
- Bị cáo; Bị hại..
- Lưu./

T/ M HỘI Đ XÉT XỬ

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Kiên

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa

Nguyễn Xuân Hoàng

Bùi Thế Hanh

Nguyễn Văn Kiên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã Đoàn B
- Bị cáo; Bị hại..
- Lưu./

T/ M HỘI Đ XÉT XỬ

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Kiên